

KẾ HOẠCH CHỦ ĐỀ 7: CÂY VÀ NHỮNG BÔNG HOA ĐẸP

Thời gian thực hiện 4 tuần

(Từ ngày 05/01/2026 đến ngày 28/01/2026)

I. Lĩnh vực, mã hoá mục tiêu, mục tiêu giáo dục theo chủ đề, nội dung giáo dục theo chủ đề:

Lĩnh vực	Mã hoá mục tiêu	Mục tiêu giáo dục theo chủ đề	Nội dung giáo dục theo chủ đề	Dự kiến nội dung hoạt động
1. Phát triển thể chất	a. Phát triển vận động:			
	MT 1	- Cân nặng và chiều cao phát triển bình thường theo lứa tuổi. - Cân nặng: + Trẻ trai: 11,3-18,3 kg. + Trẻ gái: 10,8-18,1 kg - Chiều cao: + Trẻ trai: 88,7-103,5 cm + Trẻ gái: 87,4-102,7 cm	- Đảm bảo chế độ dinh dưỡng hợp lý đáp ứng nhu cầu phát triển của trẻ theo độ tuổi. - Thực hiện các biện pháp phòng chống dịch bệnh; can thiệp sớm đối với trẻ suy dinh dưỡng và có nguy cơ suy dinh dưỡng.	- Hoạt động ăn: Cho trẻ ăn, động viên trẻ ăn hết suất
	MT 2	- Trẻ thực hiện được các động tác trong bài tập thể dục: Hít , thở, tay, lưng, bụng và chân.	* / Tập các động tác phát triển nhóm cơ và hô hấp: - <i>Hô hấp</i> : Tập hít vàothở ra. - <i>Tay</i> : Giơ cao, đưa ra phía trước, đưa sang ngang, đưa ra sau kết hợp lắc bàn tay. - <i>Lưng, bụng, lườn</i> : + Cúi người về phía trước, nghiêng người sang hai bên, vịn người sang hai bên. - <i>Chân</i> : + Ngồi xổm, đứng lên, co duỗi từng	* Hoạt động đón trẻ - Thể dục sáng - Hoạt động có chủ định: + Bài tập phát triển chung: Cây cao cỏ thấp, tập với nơ.

		chân. + Bật tại chỗ	
MT 10	- Trẻ thể hiện được sức mạnh của cơ bắp trong vận động ném, đá bóng: ném xa lên phía trước bằng 1 tay (tối thiểu 1,5m)	+ Ném xa bằng 1 tay + Ném xa lên phía trước bằng một tay (tối thiểu 1,5m)	-Hoạt động có chủ định: + Ném xa bằng 1 tay + Ném xa lên phía trước bằng một tay (tối thiểu 1,5m)
MT 11	- Trẻ biết phối hợp tay, chân, cơ thể trong khi bò để giữ được vật đặt trên lưng.	+ Bò thẳng hướng + Bò thẳng hướng theo đường hẹp + Bò theo đường díc dắc	-Hoạt động có chủ định: + Bò thẳng hướng
b. Giáo dục dinh dưỡng sức khỏe:			
MT 19	- Trẻ có thói quen ngủ một giấc buổi trưa.	- Luyện tập thói quen ngủ một giấc trưa	- Hoạt động ngủ
MT 20	- Trẻ có một số thói quen tốt trong sinh hoạt.	- Luyện một số thói quen tốt trong sinh hoạt: Ăn chín, uống chín, rửa tay trước khi ăn, lau mặt, lau miệng, uống nước sau khi ăn, lau mặt, vứt rác đúng nơi quy định.	- Các hoạt động vệ sinh trong ăn uống sinh hoạt trong ngày
MT 21	- Trẻ biết đi vệ sinh đúng nơi quy định.	- Tập đi vệ sinh đúng nơi quy định.	- Các hoạt động học tập vui chơi, ăn, uống, ngủ, nghỉ trong ngày
MT 22	- Trẻ làm được một số việc với sự giúp đỡ của người lớn.	- Trẻ tập phục vụ xúc cơm, uống nước, mặc quần áo, đi dép, đi vệ sinh, cởi quần áo khi bị bẩn, bị ướt, chuẩn bị chỗ ngủ... - Tập nói với người lớn khi có nhu cầu ăn, ngủ, vệ sinh - Tập một số thao tác đơn giản trong	- Hoạt động chơi tập trong các góc, ngoài trời, trong sinh hoạt hàng ngày + Trẻ đóng vai chơi cùng bạn ở góc bé em + Hoạt động vệ sinh trước/sau khi đi ngủ, ăn uống, vui chơi - Hoạt động có chủ định:

			thao tác rửa tay, rửa mặt.	+ Kỹ năng: Gấp quần.
	MT 25	- Trẻ biết và tránh một số hành động nguy hiểm (leo trèo lên lan can, chơi nghịch các vật sắc nhọn..) khi được nhắc nhở.	- Một số hành động nguy hiểm và phòng, tránh: Leo trèo lên bàn ghế, chơi nghịch các vật sắc nhọn.	- Các hoạt động chơi tập, hoạt động có chủ định trong ngày
2. Phát triển nhận thức	a. Luyện tập và phối hợp các giác quan:			
	MT 26	- Trẻ biết sờ, nắn, nhìn, nghe, ngửi, ném để nhận biết đặc điểm nổi bật của đối tượng.	- Tìm đồ vật vừa mới cất giấu. - Nghe và nhận biết âm thanh của một số đồ vật quen thuộc. - Sờ, nắn, nhìn, ngửi...đồ vật, hoa, quả để nhận biết đặc điểm nổi bật. - Sờ nắn đồ vật, đồ chơi để nhận biết cứng- mềm, nhẵn- xù xì.	- Hoạt động có chủ định: + Âm nhạc: Trò chơi âm nhạc: Nghe âm thanh của các dụng cụ âm nhạc + Nhận biết hoa hồng. - Hoạt động chơi tập ngoài trời
	b. Nhận biết:			
	MT 27	- Trẻ biết chơi bắt chước một số hành động quen thuộc của những người gần gũi. Sử dụng được một số đồ dùng, đồ chơi quen thuộc.	- Sử dụng thìa, bát, búp bê, ô tô, quả bóng... - Chơi bế em... - Tập xúc cơm cho bé - Tập nấu bột, pha sữa cho bé...	- Hoạt động chơi tập góc chơi bé em: + Cho em bé ăn, ru em ngủ, gia đình, nấu ăn cho em, chơi mẹ con.
	MT 30	- Trẻ nói được tên và một vài đặc điểm nổi bật của các đồ vật, hoa quả, con vật quen thuộc	- Tên, đặc điểm nổi bật, công dụng và cách sử dụng đồ dùng, đồ chơi quen thuộc. - Tên, đặc điểm nổi bật của hoa quả quen thuộc.	- Hoạt động có chủ định: + Nhận biết: Nhận biết cây bắp cải - Các hoạt động học tập - vui chơi trong ngày

	MT 32	- Trẻ chỉ nói tên hoặc lấy hoặc cất đúng đồ chơi màu đỏ, vàng, xanh theo yêu cầu.	- Màu đỏ, vàng, xanh.	- Các hoạt động học tập – vui chơi trong ngày + Hoạt động với đồ vật – tô màu quả.. + Hoạt động chơi tập ở góc
3. Phát triển ngôn ngữ	a. Nghe:			
	MT 37	- Trẻ thực hiện được các nhiệm vụ gồm 2-3 hành động	- Nghe và thực hiện các yêu cầu bằng lời nói - Nghe lời nói với sắc thái tình cảm khác nhau. - Nghe các từ chỉ tên đồ vật, sự vật, hành động quen thuộc.	- Các hoạt động học tập vui chơi trong ngày
	MT 38	- Trẻ thể hiện sự chăm chú lắng nghe với một số câu hỏi đơn giản của người khác.	- Nghe các câu hỏi: Cái gì?; Làm gì?; Để làm gì?; Như thế nào?...	- Các hoạt động học tập vui chơi trong ngày
	MT39	- Trẻ thích nghe các bài hát, bài thơ, đồng dao, ca dao, hò, vè, câu đố, truyện ngắn.	- Nghe các bài hát, bài thơ, đồng dao, ca dao, hò, vè, câu đố, truyện ngắn phù hợp với lứa tuổi trẻ.	- Hoạt động có chủ định: + Làm quen với văn học:Truyện: Cây táo,Đồng dao:Lúa ngô là cô đậu nành. Thơ: Bắp cải xanh, Cây dây leo + Âm nhạc: Hát, vận động, nghe hát - Hoạt động chơi tập ở góc biểu diễn văn nghệ, ca hát đọc thơ kể truyện
	b. Nói:			
	MT 43	- Trẻ hiểu nội dung truyện ngắn đơn giản: Trả lời được các câu hỏi về tên truyện, tên và các hành động	- Trả lời các câu hỏi về tên truyện, tên và các hành động của các nhân vật.	- Các hoạt động học tập – vui chơi trong ngày cùng cô và bạn

		của các nhân vật.		
	MT 44	- Trẻ đọc được thơ, ca dao, đồng dao với sự giúp đỡ của cô giáo,	- Đọc các ca dao, bài thơ, đoạn thơ ngắn có câu 3 - 4 tiếng.	- Hoạt động có chủ định: + Làm quen với văn học: Đồng dao: Lúa ngô là cô đậu nành. Thơ: Bắp cải xanh, cây dây leo
	MT 46	- Trẻ kể lại được đoạn truyện được nghe nhiều lần dưới sự gợi ý của cô.	- Kể lại đoạn truyện được nghe nhiều lần, cô gợi ý.	- Hoạt động có chủ định: + Làm quen với văn học: Truyện: Cây táo
	c. Làm quen với sách:			
	MT 49	- Trẻ biết mở sách, cầm sách đúng chiều, xem và gọi tên sự vật, hành động của các nhân vật trong tranh.	- Lắng nghe khi người lớn đọc sách. - Xem tranh và gọi tên các nhân vật, sự vật, hành động gần gũi trong tranh.	- Hoạt động có chủ định – làm quen với văn học: Truyện: Cây táo - Hoạt động chơi tập ở góc sách truyện
4. Phát triển tình cảm, kỹ năng xã hội và thẩm mỹ	a. Phát triển tình cảm:			
	MT 51	- Trẻ thể hiện được điều mình thích và không thích.	- Một số đồ dùng đồ chơi yêu thích của mình. - Thể hiện điều bé thích, không thích.	- Các hoạt động học tập vui chơi trong ngày
	b. Phát triển kỹ năng xã hội:			
	MT 60	- Trẻ thực hiện được một số yêu cầu của người lớn	- Thực hiện một số quy định đơn giản trong sinh hoạt ở nhóm, lớp: Xếp hàng chờ đến lượt, để đồ chơi vào nơi quy định. - Thực hiện yêu cầu đơn giản của giáo viên	- Các hoạt động có chủ định, chơi tập trong ngày
	c. Phát triển cảm xúc thẩm mỹ:			
	MT 61	- Trẻ biết hát và vận động đơn giản theo bài hát, bản nhạc quen thuộc.	- Nghe hát, nghe nhạc với các giai điệu khác nhau; nghe âm thanh thiên nhiên và của nhạc	- Hoạt động có chủ định: Âm nhạc: + Dạy hát: Cái cây xanh xanh + Dạy vận động:

			cụ. - Hát và tập vận động đơn giản theo nhạc. - Hướng ứng cảm xúc cùng cô như: Nhún nhảy, lắc lư, vỗ tay, giậm chân... theo nhịp bài hát	Cái cây xanh xanh + Nghe hát: “Quả”; Lý cây bông + Trò chơi âm nhạc: Nghe âm thanh của các dụng cụ âm nhạc + Biểu diễn văn nghệ các bài hát trong chủ đề
	MT 62	- Trẻ thích tô màu (cầm bút, di màu, vẽ nguệch ngoạc)	- Tô màu trên những bức tranh đen trắng in sẵn (Hình vẽ to, đơn giản, rõ ràng, ít chi tiết) như hoa quả, em bé, đồ dùng đồ chơi...	- Hoạt động có chủ định - tạo hình: + Tô màu quả táo + Tô màu quả cam - Tô màu hoa hồng - Hoạt động chơi tập ở góc tạo hình
	MT63	Trẻ thích vẽ, nặn, xé, xếp hình, xem tranh.	- Vẽ các đường nét khác nhau, di màu, nặn, xé, vò, xếp hình. - Xem tranh.	- Hoạt động có chủ định - tạo hình: Dán lá cho cây hoa

II. Đánh giá kết quả thực hiện kế hoạch chủ đề/tháng

*Kết quả thực hiện:

- Thuận lợi:
- Khó khăn:
- Tồn tại:
- Nguyên nhân:

Kế hoạch tuần 18

Chủ đề nhánh 1: Các loại cây trong vườn

Thời gian thực hiện: 1 tuần (Từ ngày 05/01/2026 đến ngày 09/01/2026)

Thứ Thời điểm	Thứ 2 (05/01)	Thứ 3 (06/02)	Thứ 4 (07/02)	Thứ 5 (08/02)	Thứ 6 (09/02)
Đón trẻ, chơi, thể dục sáng	1. Đón trẻ: - Đón trẻ vào lớp hướng dẫn trẻ cất đồ dùng vào đúng nơi quy định - Hướng dẫn trẻ cất đồ dùng vào tủ. * Chơi theo ý thích: - Cho trẻ xem tranh ảnh về một số loại quả bé thích. - Cho trẻ nghe câu đố về một số loại quả bé thích.				

	2. Thể dục sáng: Tập với bài cây cao cỏ thấp. 3.Điểm danh:				
Hoạt động chơi tập	*Thể dục: - Vận động cơ bản:Tung bắt bóng với cô ở khoảng cách 1m. - Trò chơi vận động: Ai nhanh nhất.	* Làm quen với văn học: -Thơ: Cây dây leo	* Nhận biết: - Nhận biết cây chuối	* Hoạt động với đồ vật: - Dán lá cho cây hoa(Mẫu)	* Âm nhạc: - Nội dung trọng tâm:Dạy hát: Cái cây xanh xanh - Nội dung kết hợp: Nghe hát:Lý cây bông
Hoạt động chơi tập	* Góc bé em: Cửa hàng bán các loại quả, Cho em bé ăn; Ru em ngủ. *Góc vận động: Luyện tập vận động: Tung bắt bóng với cô ở khoảng cách 1m. Trò chơi: Ai nhanh nhất. *Góc hoạt động với đồ vật: Nặn quả cam. Xâu hạt hạt. Xếp hình vườn cây ăn quả. *Góc tạo hình: Tô màu tranh vẽ quả; Dán lá cho cây; Di màu quả chuối. * Góc sách truyện: Làm sách về quả; Xem tranh vẽ về các loại quả. Đọc thơ về quả. * Góc âm nhạc: Hát bài hát về chủ đề; Vận động một số bài hát về chủ đề.				
Hoạt động chơi tập	* Hoạt động có chủ đích: Đi dạo trong sân trường quan sát thời tiết;Quan sát hoa bông; Tưới cây vườn rau * Trò chơi vận động: Hái hoa. Gieo hạt. Nu na nu nống. * Chơi tự do: Chơi với đồ chơi ngoài trời, thổi bong bóng xà phòng, nhặt lá rụng.				
Chuẩn bị tiếng việt cho trẻ	- Tung bắt bóng với cô	- Cây dây leo	- cây chuối, màu xanh	- Dán lá cho cây	- Cái cây xanh xanh
Hoạt động ăn chính, ngủ, ăn phụ	1. Ăn chính: * Trước khi ăn: Cho trẻ rửa tay, rửa mặt đúng cách. * Trong khi ăn: Giới thiệu món ăn.Tổ chức cho trẻ ăn. * Sau khi ăn: Hướng dẫn trẻ cất bát, thìa, ghế vào nơi quy định. 2. Ngủ: * Trước khi ngủ: Chuẩn bị phòng ngủ cho trẻ. * Trong khi trẻ ngủ: Tổ chức cho trẻ ngủ. * Sau khi trẻ thức dậy: Vệ sinh sau khi ngủ dậy: Cất gối, chiếu... 3. Ăn phụ: Cô giới thiệu món ăn và tổ chức cho trẻ ăn.				
Hoạt động chiều, chơi theo ý thích	* Ôn luyện: - Ôn: Tung bắt bóng với cô ở khoảng cách 1m - Ôn: Thơ: Cây dây leo - Ôn:Nhận biết cây chuối - Ôn: Dán lá cho cây hoa - Ôn: Dạy hát: Cái cây xanh xanh.				

Ăn chính	1. Ăn chính: * Trước khi ăn: Cho trẻ rửa tay, rửa mặt đúng cách. * Trong khi ăn: Giới thiệu món ăn. Tổ chức cho trẻ ăn. * Sau khi ăn: Hướng dẫn trẻ cất bát, thìa, ghế vào nơi quy định. 2. Hoạt động theo ý thích: Cho trẻ về góc chơi theo ý thích. Tạo điều kiện cho trẻ được chơi và hoạt động theo ý thích.
Trả trẻ	* Nêu gương: - Nêu gương cuối ngày, cuối tuần * Vệ sinh - trả trẻ: - Vệ sinh cá nhân. - Trao đổi với phụ huynh.
Trả trẻ	* Nêu gương: Nêu gương cuối ngày - Nêu gương cuối tuần * Vệ sinh - trả trẻ: - Vệ sinh cá nhân. Trao đổi với phụ huynh. Chuẩn bị đồ dùng cá nhân của trẻ.

Đánh giá kết quả thực hiện kế hoạch tuần:

* Kết quả thực hiện:

- Thuận lợi:
- Khó khăn:
- Tồn tại:
- Nguyên nhân:

Kế hoạch tuần 19

Chủ đề nhánh 2: Các loại quả bé thích

Thời gian thực hiện: 1 tuần (Từ ngày 12/01/2026 đến ngày 16/01/2026)

Thứ Thời điểm	Thứ 2 (12/01)	Thứ 3 (13/01)	Thứ 4 (14/01)	Thứ 5 (15/01)	Thứ 6 (16/01)
Đón trẻ, chơi, thể dục sáng	1. Đón trẻ: - Đón trẻ vào lớp hướng dẫn trẻ cất đồ dùng vào đúng nơi quy định - Hướng dẫn trẻ cất đồ dùng vào tủ. * Chơi theo ý thích: - Cho trẻ xem tranh ảnh về một số loại quả bé thích. - Cho trẻ nghe câu đố về một số loại quả bé thích. 2. Thể dục sáng: Tập với bài cây cao cỏ thấp. 3. Điểm danh:				
Hoạt động chơi tập	* Thể dục: - Vận động cơ bản: Ném bóng về phía trước - Trò chơi vận động:	* Làm quen với văn học: - Truyện: Cây táo	* Nhận biết: - Nhận biết quả cam	* Hoạt động với đồ vật: - Tô màu quả táo(Mẫu)	* Âm nhạc: - Nội dung trọng tâm: Dạy vận động: cái cây xanh xanh - Nội dung kết hợp: Nghe hát:

	Bóng tròn to.				“Quả”
Hoạt động chơi tập	* Góc bế em: Cửa hàng bán các loại quả, Cho em bé ăn; Ru em ngủ. * Góc vận động: Luyện tập vận động: Ném bóng về phía trước Trò chơi: Bóng tròn to * Góc hoạt động với đồ vật: Nặn quả cam. Xâu hạt hạt. Xếp hình vườn cây ăn quả. * Góc tạo hình: Tô màu tranh vẽ quả; Dán quả cho cây; Di màu quả chuối. * Góc sách truyện: Làm sách về quả; Xem tranh vẽ về các loại quả. Đọc thơ về quả. * Góc âm nhạc: Hát bài hát về chủ đề; Vận động một số bài hát về chủ đề.				
Hoạt động chơi tập	* Hoạt động có chủ đích: Đi dạo trong sân trường quan sát thời tiết; Quan sát hoa bông; Tưới cây vườn rau * Trò chơi vận động: Hái hoa. Gieo hạt. Nu na nu nống. * Chơi tự do: Chơi với đồ chơi ngoài trời, thổi bong bóng xà phòng, nhặt lá rụng.				
Chuẩn bị tiếng việt cho trẻ	- Ném bóng về phía trước	- Cây táo	- Quả cam, màu vàng	- Tô màu quả táo	- Cái cây xanh xanh
Hoạt động ăn chính, ngủ, ăn phụ	1. Ăn chính: * Trước khi ăn: Cho trẻ rửa tay, rửa mặt đúng cách. * Trong khi ăn: Giới thiệu món ăn. Tổ chức cho trẻ ăn. * Sau khi ăn: Hướng dẫn trẻ cất bát, thìa, ghế vào nơi quy định. 2. Ngủ: * Trước khi ngủ: Chuẩn bị phòng ngủ cho trẻ. * Trong khi trẻ ngủ: Tổ chức cho trẻ ngủ. * Sau khi trẻ thức dậy: Vệ sinh sau khi ngủ dậy: Cất gối, chiếu... 3. Ăn phụ: Cô giới thiệu món ăn và tổ chức cho trẻ ăn.				
Hoạt động chiều, chơi theo ý thích	* Ôn luyện: - Ôn: Ném bóng về phía trước - Ôn: Truyện: Cây táo - Ôn: Nhận biết quả cam - Ôn: Tô quả táo - Ôn: Dạy vận động: Cái cây xanh xanh				
Ăn chính	1. Ăn chính: * Trước khi ăn: Cho trẻ rửa tay, rửa mặt đúng cách. * Trong khi ăn: Giới thiệu món ăn. Tổ chức cho trẻ ăn. * Sau khi ăn: Hướng dẫn trẻ cất bát, thìa, ghế vào nơi quy định. 2. Hoạt động theo ý thích: Cho trẻ về góc chơi theo ý thích. Tạo điều kiện cho trẻ được chơi và hoạt động theo ý thích.				

Trả trẻ	*Nêu gương:- Nêu gương cuối ngày, cuối tuần * Vệ sinh - trả trẻ: - Vệ sinh cá nhân. - Trao đổi với phụ huynh.
Trả trẻ	* Nêu gương: Nêu gương cuối ngày - Nêu gương cuối tuần * Vệ sinh - trả trẻ: - Vệ sinh cá nhân. Trao đổi với phụ huynh. Chuẩn bị đồ dùng cá nhân của trẻ.

Đánh giá kết quả thực hiện kế hoạch tuần:

***Kết quả thực hiện:**

- Thuận lợi:
- Khó khăn:
- Tồn tại:
- Nguyên nhân:

Kế hoạch tuần 20

Chủ đề nhánh 3: Hoa trong vườn

Thời gian thực hiện: 1 tuần (Từ ngày 19/01/2026 đến ngày 23/01/2026)

Thứ Thời điểm	Thứ 2 (19/01)	Thứ 3 (20/01)	Thứ 4 (21/01)	Thứ 5 (22/01)	Thứ 6 (23/01)
Đón trẻ, chơi, thể dục sáng	1. Đón trẻ: - Đón trẻ vào lớp, hướng dẫn trẻ cất đồ dùng cá nhân * Chơi theo ý thích: - Cho trẻ xem tranh ảnh trò chuyện về một số loại rau ăn lá củ, quả - Nghe câu đố về một số loại rau mà trẻ biết. 2. Thể dục sáng: Tập với bài cây cao cỏ thấp. 3. Điểm danh:				
Hoạt động chơi tập	* Thể dục: - Vận động cơ bản: Ném bóng vào đích xa 1-1.2 m - Trò chơi vận động: Ai nhanh nhất	* Làm quen với văn học: - Đồng dao: Lúa ngô là cô đậu nành	* Kỹ năng: Gấp quần	* Hoạt động với đồ vật: Tô màu hoa hồng(Mẫu)	* Âm nhạc: - Nội dung trọng tâm: Nghe hát: Lý cây bông - Nội dung kết hợp: Trò chơi âm nhạc: Ai đoán giỏi
Hoạt động chơi tập	* Góc bé em: Gia đình, Bán hàng các loại rau. Nấu ăn cho em. * Góc hoạt động với đồ vật: Xếp hàng rào; Xếp đường đi; Xâu vòng hoa lá. * Góc vận động: Luyện tập vận động:Ném bóng vào đích xa 1-1.2 m. Trò chơi: Ai nhanh nhất * Góc sách truyện: Xem sách tranh về một số loại rau; Nghe kể				

	chuyện đọc thơ về các loại rau. Làm sách về các loại rau, củ. * Góc tạo hình: Tô màu một số loại rau, củ; Vẽ hàng rào. Nặn củ cà rốt * Góc âm nhạc: Hát và biểu diễn một số bài hát có trong chủ đề				
Hoạt động chơi tập	* Hoạt động có chủ đích: Đi dạo sân trường quan sát bầu trời. Nhặt rác (lá cây) trên sân. Quan sát đu quay * Trò chơi vận động: Gà trong vườn rau. Gieo hạt. Chi chi chành chành. * Chơi tự do. Tập tưới rau, nhặt lá rụng, vẽ phân theo ý thích trên sân.				
Chuẩn bị tiếng việt cho trẻ	Ném bóng vào đích xa 1-1.2 m	Lúa ngô là cô đậu nành	Gấp quần	Tô màu hoa hồng	Lý cây bông
Hoạt động ăn chính, ngủ, ăn phụ	1. Ăn chính: * Trước khi ăn: Cho trẻ rửa tay, rửa mặt đúng cách. * Trong khi ăn: Giới thiệu món ăn. Tổ chức cho trẻ ăn. Động viên trẻ ăn hết suất. * Sau khi ăn: Hướng dẫn trẻ cất bát, thìa, ghế vào nơi quy định. 2. Ngủ: * Trước khi ngủ: Chuẩn bị phòng ngủ cho trẻ. * Trong khi trẻ ngủ: Tổ chức cho trẻ ngủ. * Sau khi trẻ thức dậy: Vệ sinh sau khi ngủ dậy: Cất gối, chiếu... 3. Ăn phụ: Cô giới thiệu món ăn và tổ chức cho trẻ ăn.				
Hoạt động chơi tập	* Ôn luyện: - Ôn: Ném bóng vào đích xa 1- 1,2m. - Ôn: Đồng dao: Lúa ngô là cô đậu nành - Ôn: Gấp quần - Ôn: Tô màu hoa hồng - Ôn: Vận động: Màu hoa				
Ăn chính	1. Ăn chính * Trước khi ăn: Cho trẻ rửa tay, rửa mặt đúng cách. * Trong khi ăn: Giới thiệu món ăn. Tổ chức cho trẻ ăn. Động viên trẻ ăn hết suất. * Sau khi ăn: Hướng dẫn trẻ cất bát, thìa, ghế vào nơi quy định. Vệ sinh sau khi ăn 2. Hoạt động theo ý thích. - Cho trẻ về góc chơi theo ý thích.				
Trả trẻ	* Nêu gương: - Nêu gương cuối ngày, cuối tuần * Vệ sinh - trả trẻ: - Vệ sinh cá nhân. Chơi tự do. Trao đổi với phụ huynh - Chuẩn bị đồ dùng cá nhân của trẻ.				

Đánh giá kết quả thực hiện kế hoạch tuần:

- * Kết quả thực hiện:
- Thuận lợi

- Khó khăn:
- Tồn tại:
- Nguyên nhân:

Kế hoạch tuần 21

Chủ đề nhánh 4: Một số loại rau, củ

Thời gian thực hiện: 1 tuần (Từ ngày 24/02/2026 đến ngày 28/02/2026)

Thứ Thời điểm	Thứ 2 (24/01)	Thứ 3 (25/01)	Thứ 4 (26/01)	Thứ 5 (27/01)	Thứ 6 (28/01)
Đón trẻ, chơi, thể dục sáng	1. Đón trẻ: - Đón trẻ vào lớp, hướng dẫn trẻ cất đồ dùng cá nhân * Chơi theo ý thích: - Cho trẻ xem tranh ảnh trò chuyện về một số loại rau ăn lá củ, quả - Nghe câu đố về một số loại rau mà trẻ biết. 2. Thể dục sáng: Tập với bài cây cao cỏ thấp. 3. Điểm danh:				
Hoạt động chơi tập	* Thể dục: - Vận động cơ bản: Ném xa bằng một tay - Trò chơi vận động: Gà vào vườn rau	* Làm quen với văn học: - Thơ: Bắp cải xanh	* Nhận biết: - Nhận biết cây bắp cải	* Hoạt động với đồ vật: Tô màu củ cà rốt(Mẫu)	* Âm nhạc: - Nội dung trọng tâm: Biểu diễn âm nhạc: Cái cây xanh xanh, bắp cải xanh - Nội dung kết hợp: Trò chơi âm nhạc: Nghe âm thanh của các dụng cụ âm nhạc
Hoạt động chơi tập	* Góc bé em: Gia đình, Bán hàng các loại rau. Nấu ăn cho em. * Góc hoạt động với đồ vật: Xếp hàng rào; Xếp đường đi; Xâu vòng hoa lá. * Góc vận động: Luyện tập vận động: Ném xa lên phía trước bằng một tay (tối thiểu 1,5m); Trò chơi: Gà vào vườn rau. * Góc sách truyện: Xem sách tranh về một số loại rau; Nghe kể chuyện đọc thơ về các loại rau. Làm sách về các loại rau, củ * Góc tạo hình: Tô màu một số loại rau, củ; Vẽ hàng rào.Nặn củ cà rốt * Góc âm nhạc: Hát và biểu diễn một số bài hát có trong chủ đề				
Hoạt động chơi	* Hoạt động có chủ đích: Đi dạo sân trường quan sát bầu trời. Nhặt rác (lá cây) trên sân.Quan sát đu quay *Trò chơi vận động: Gà trong vườn rau. Gieo hạt. Chi chi chành				

tập	chành. * Chơi tự do. Tập tưới rau, nhặt lá rụng, vẽ phân theo ý thích trên sân.				
Chuẩn bị tiếng việt cho trẻ	Ném xa bằng một tay	Bắp cải xanh	Cây bắp cải	Tô màu củ cà rốt	Bắp cải xanh, cải cây xanh xanh
Hoạt động ăn chính, ngủ, ăn phụ	1. Ăn chính: * Trước khi ăn: Cho trẻ rửa tay, rửa mặt đúng cách. * Trong khi ăn: Giới thiệu món ăn. Tổ chức cho trẻ ăn. Động viên trẻ ăn hết suất. * Sau khi ăn: Hướng dẫn trẻ cất bát, thìa, ghế vào nơi quy định. 2. Ngủ: * Trước khi ngủ: Chuẩn bị phòng ngủ cho trẻ. * Trong khi trẻ ngủ: Tổ chức cho trẻ ngủ. * Sau khi trẻ thức dậy: Vệ sinh sau khi ngủ dậy: Cất gối, chiếu... 3. Ăn phụ: Cô giới thiệu món ăn và tổ chức cho trẻ ăn.				
Hoạt động chơi tập	* Ôn luyện: - Ôn: Ném xa bằng một tay - Ôn: Thơ: Bắp cải xanh - Ôn: Nhận biết cây bắp cải - Ôn: Tô màu củ cà rốt - Ôn: Biểu diễn văn nghệ				
Ăn chính	1. Ăn chính * Trước khi ăn: Cho trẻ rửa tay, rửa mặt đúng cách. * Trong khi ăn: Giới thiệu món ăn. Tổ chức cho trẻ ăn. Động viên trẻ ăn hết suất. * Sau khi ăn: Hướng dẫn trẻ cất bát, thìa, ghế vào nơi quy định. Vệ sinh sau khi ăn 2. Hoạt động theo ý thích. - Cho trẻ về góc chơi theo ý thích.				
Trả trẻ	* Nêu gương: - Nêu gương cuối ngày, cuối tuần * Vệ sinh - trả trẻ: - Vệ sinh cá nhân. Chơi tự do. Trao đổi với phụ huynh - Chuẩn bị đồ dùng cá nhân của trẻ.				

Đánh giá kết quả thực hiện kế hoạch tuần:

* Kết quả thực hiện:

- Thuận lợi:
- Khó khăn:
- Tồn tại:
- Nguyên nhân:

**DỰ KIẾN MÔI TRƯỜNG GIÁO DỤC CHỦ ĐỀ:
CÂY VÀ NHỮNG BÔNG HOA ĐẸP**

1. Chuẩn bị học liệu:

2. Tổ chức thực hiện:

a) Giới thiệu chủ đề:

b) Khám phá chủ đề:

c) Tăng cường tiếng Việt:

**ĐÁNH GIÁ THỰC HIỆN CHỦ ĐỀ
CÂY VÀ NHỮNG BÔNG HOA ĐẸP**

+ Mục tiêu chưa đạt:

+ Nội dung chưa thực hiện được:

+ Nguyên nhân:

*** Biện pháp khắc phục:**

Lương Minh, ngày 02 tháng 01 năm 2026

PHÓ HIỆU TRƯỞNG

Đinh Thị Phụng

